

BẢNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng (TL)		Vận dụng cao (TL)		
			TNKQ	TGian (ph)	TNKQ	TG	TL	TG	TL	TG	
Phân môn Địa lí											
1	Chủ đề 1: Môn Địa lí với định hướng nghề nghiệp cho học sinh	– Khái quát về môn Địa lí ở trường phổ thông, vai trò của môn Địa lí đối với cuộc sống	1	075	1	1	0	0	0	0	0,5
		– Định hướng nghề nghiệp	1	075	1	1	0	0	0	0	0,5
2	Chủ đề 2: Sử dụng bản đồ	– Một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ	2	1,5	2	2	0	0	0	0	1.0
		– Phương pháp sử dụng bản đồ trong học tập địa lí và trong đời sống	2	1,5	2	2	0	0	0	0	1.0
		– Một số ứng dụng của GPS (Global Positioning System – Hệ thống định vị toàn cầu) và bản đồ số trong đời sống.	2	1,5	2	2	0	0	0	0	1.0
3	Chủ đề 3: Trái Đất	– Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất	2	1,5	2	2	0	0	0	0	1.0
		– Thuyết kiến tạo mảng	2	1,5	1	1	0	0	0	0	0,75
		– Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất.	4	3,0	1	1	1	8	1	13	4,25
Tổng số câu/Tổng số điểm/Tổng tg			16	12,0	12	12,0	1	8	1	13	
Tổng hợp chung			40% - 4 đ		30% -3 đ		20% - 2đ		10% - 1đ		100% - 10đ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 11– THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức/ kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH TN	Thời gian (phút)	Số CH TN	Thời gian (phút)	Số CH TN/TL	Thời gian (phút)	Số CH TN/ TL	Thời gian (phút)	T N	TL		
1	A. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI THẾ GIỚI	1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nhóm nước	4	2	3	3	0	0			7	0	5	1,75
		2. Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế	2	1	2	2	0	0			4	0	3	1,0
		3. Một số tổ chức khu vực và quốc tế	2	1	2	2	0	0			4	0	3	1,0
		4. Một số vấn đề an ninh toàn cầu	4	2	2	2	0	0			6	0	4	1,5
2	B. ĐỊA LÍ KV VÀ QUỐC GIA	1. Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Mỹ Latinh	4	2	3	3	0	0			7	0	5	1,75
3	C. Kĩ năng	1. Nhận xét tốc độ tăng trưởng.	0	0	0	0	1	5	0	0	0	1	5	1,0
		2. Làm việc với bảng số liệu, vẽ biểu đồ, nhận xét	0	0	0	0	0	0	1	20	0	1	20	2,0
Tổng			16	8	12	12	1	5	1	20	28	2	45	10,0
Tỉ lệ %			40%		30%		10%		20%					100%
Tỉ lệ chung			70%				30%							

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

T T	Nội dung kiến thức/ kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	A. Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ.	A. 1. Vị trí địa lí A. 2. Phạm vi lãnh thổ. A3. Ý nghĩa VTĐL	2	1,50	2	2,50	0	0	0	0	4	0	4,0	10
2	B. Đặc điểm chung của tự nhiên	B.1. Đất nước nhiều đồi núi B.2. Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển B.3.Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa	8	5,50	8	8,50	0	0	0	0	16	0	14,0	50
3	C. Kĩ năng	C. Đọc bản đồ, Atlat Địa lí Việt Nam; làm việc với bảng số liệu, biểu đồ	6	6,00	2	4,00	4	7,00	8	10,0	20	0	27,0	40
Tổng			16	13	12	15	4	7	8	10	40	0	45,00	100
Tỉ lệ %			40%		30%		10%		20%					100 %
Tỉ lệ chung			70%				30%							